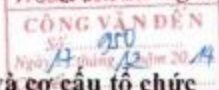


Số: 1511/QĐ-TCMT

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Quan trắc môi trường**



TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 25/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Quan trắc môi trường là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục Môi trường (sau đây gọi tắt là Tổng cục), có chức năng giúp Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường (sau đây gọi tắt là Tổng Cục trưởng) thực hiện các nhiệm vụ: quan trắc môi trường, đánh giá chất lượng môi trường, kiểm định - hiệu chuẩn thiết bị quan trắc môi trường, xây dựng và quản lý dữ liệu môi trường, thống kê môi trường, ứng dụng công nghệ thông tin trong quan trắc môi trường, xây dựng các báo cáo về chất lượng môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Quan trắc môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật và các quy định hiện hành.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham gia điều tra, nghiên cứu cơ sở khoa học, pháp lý và thực tiễn phục vụ việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, chỉ tiêu, quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật về môi trường theo sự phân công của Tổng Cục trưởng.

2. Là Trung tâm đầu mạng của mạng lưới quan trắc môi trường trong hệ thống quan trắc môi trường quốc gia; đầu mối thực hiện quy hoạch tổng thể hệ thống quan trắc môi trường quốc gia.

3. Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình quan trắc và đánh giá chất lượng môi trường quốc gia, các chương trình quan trắc môi trường mang tính liên vùng, liên tỉnh và xuyên biên giới, các chương trình quan trắc môi trường tại các điểm nóng, đặc thù và nhạy cảm về môi trường; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình quan trắc môi trường khác.

4. Tham gia hướng dẫn việc thực hiện quan trắc các chất phát thải đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ảnh hưởng đến môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia hướng dẫn các đơn vị quan trắc của các bộ, ngành và địa phương, các cơ sở sản xuất, khu công nghiệp và các tổ chức khác trong hoạt động quan trắc môi trường.

6. Là đơn vị chuyên môn giúp Tổng cục thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của các tổ chức.

7. Tham gia các mạng lưới quan trắc, giám sát môi trường toàn cầu, ứng phó môi trường toàn cầu.

8. Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng các phương pháp, công nghệ mới trong quan trắc môi trường.


9. Đầu mối hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm định - hiệu chuẩn các thiết bị quan trắc môi trường.

10. Thực hiện phân tích môi trường; là đầu mối quốc gia thực hiện phân tích trọng tài môi trường; tổ chức các chương trình thử nghiệm liên phòng.

11. Thống nhất quản lý số liệu quan trắc và đánh giá chất lượng môi trường, điều tra môi trường; chủ trì xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc môi trường, hệ thống thông tin về quan trắc môi trường; xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, mạng diện rộng để thu thập, quản lý, xử lý, phân tích, tổng hợp thông tin, số liệu quan trắc môi trường từ các trạm quan trắc môi trường tự động và các trạm quan trắc môi trường quốc gia, địa phương và các bộ, ngành; đánh giá và công bố thông tin, số liệu quan trắc môi trường cho cộng đồng; hướng dẫn nghiệp vụ và hỗ trợ kỹ thuật quản lý số liệu quan trắc môi trường; đánh giá, dự báo tình trạng ô nhiễm và sức chịu tải của các thành phần môi trường theo khu vực và vùng trên phạm vi cả nước.

12. Chủ trì xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia, báo cáo chuyên đề về môi trường và các báo cáo môi trường khác; hướng dẫn các cơ quan, tổ chức lập báo cáo hiện trạng môi trường theo quy định.

13. Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện hệ thống chỉ tiêu môi trường, chỉ tiêu thống kê môi trường và các bộ chỉ thị môi trường theo quy định.

14. Tham gia xây dựng các quy định về xây dựng, quản lý, khai thác và bảo trì cơ sở dữ liệu môi trường; tham gia xây dựng định mức, đơn giá, quy định kỹ thuật đối với hoạt động quan trắc môi trường. 

15. Nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông, viễn thám, hệ thống tin địa lý (GIS) trong điều tra, quan trắc, phân tích, xử lý các dữ liệu không gian, phục vụ công tác bảo vệ môi trường.

16. Tổ chức xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá sự tồn lưu và tác hại của chất độc hóa học chứa dioxin do quân đội Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam; các chất hữu cơ khó phân hủy (POPs) và các chất độc hại khác theo sự phân công của Tổng Cục trưởng.

17. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực quan trắc, phân tích, kiểm định, hiệu chuẩn, công nghệ thông tin, viễn thông, hệ thống thông tin địa lý, viễn thám và dữ liệu, thông tin môi trường theo sự phân công của Tổng Cục trưởng.

18. Tham gia, phối hợp thực hiện các hoạt động:

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, trang thông tin điện tử và các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin của Tổng cục Môi trường và Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Điều tra, khảo sát, thống kê, đánh giá môi trường phục vụ công tác bảo vệ môi trường theo sự phân công của Tổng Cục trưởng;

c) Thiết kế, xây dựng các chuẩn dữ liệu và cơ sở dữ liệu về môi trường;

d) Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quan trắc môi trường, dữ liệu môi trường; tham gia triển khai các Công ước Quốc tế, Điều ước Quốc tế về môi trường và các lĩnh vực khác theo sự phân công của Tổng Cục trưởng; Tham gia mạng lưới quan trắc giám sát môi trường toàn cầu, ứng phó môi trường toàn cầu.

19. Cung cấp các dịch vụ:

a) Tư vấn đầu tư, tư vấn giám sát và thực hiện các dự án, đề án, dịch vụ về quan trắc và phân tích môi trường, kiểm định - hiệu chuẩn thiết bị, sửa chữa thiết bị, thông tin, dữ liệu môi trường, chỉ tiêu thống kê môi trường, bộ chỉ thị môi trường, xây dựng phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin về môi trường; xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường các cấp, báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường và các loại báo cáo môi trường khác;

b) Thực hiện chuyển giao công nghệ; đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực quan trắc và phân tích môi trường, kiểm định - hiệu chuẩn thiết bị quan trắc môi trường, phân tích số liệu môi trường, ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông trong quan trắc môi trường;

c) Kiểm định, hiệu chuẩn, cấp giấy chứng nhận cho các thiết bị, dụng cụ phục vụ quan trắc môi trường của các tổ chức, cá nhân.

20. Hỗ trợ kỹ thuật và chuyên môn cho các đơn vị quản lý trực thuộc Tổng cục qua hình thức cử chuyên gia tư vấn và biệt phái cán bộ tham gia các nhiệm vụ công tác của Tổng cục.

21. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục và phân công của Tổng Cục trưởng.

22. Quản lý tài chính, tài sản thuộc Trung tâm; thực hiện nhiệm vụ của đơn vị dự toán cấp III trực thuộc Tổng cục theo quy định của pháp luật.

23. Quản lý tổ chức, biên chế, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định.

24. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Cục trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.

2. Phòng Hệ thống quan trắc môi trường.

3. Phòng Hệ thống thông tin và Báo cáo môi trường.

4. Phòng Kiểm chuẩn thiết bị quan trắc môi trường.

5. Phòng Thí nghiệm môi trường.

6. Phòng Phân tích Dioxin và Độc chất.

7. Trạm Quan trắc môi trường vùng miền Trung và Tây Nguyên.

8. Trạm Quan trắc môi trường vùng Đông Nam bộ.

9. Trạm Quan trắc môi trường vùng Tây Nam bộ.

Điều 4. Lãnh đạo

Lãnh đạo Trung tâm Quan trắc môi trường có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

Giám đốc lãnh đạo và điều hành mọi hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo phân công của Tổng Cục trưởng; chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ tổ chức và hoạt động của Trung tâm; xây dựng và ban hành quy chế làm việc, quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Trung tâm.

Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc, được Giám đốc giao phụ trách từng lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 188/QĐ-TCMT ngày 23 tháng 3 năm 2010 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc môi trường.

Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang (để báo cáo);
- Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ TN và MT);
- Đảng ủy Tổng cục;
- Lãnh đạo Tổng cục MT;
- Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Tổng cục;
- Lưu: VT, TCCB, CT(35).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Bùi Cách Tuyển
THỨ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG